

Bản án số: 73/2021/HS-ST  
Ngày 14-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Moong Công Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lương Khăm Niên. Nghề nghiệp: Hưu trí

Ông Lô Văn Giáp. Nghề nghiệp: Bí thư huyện Đoàn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Ái- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Võ Trọng Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **68/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2021/HSST-QĐ ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kh Th V**

Sinh ngày 08 tháng 02 năm 2004. Tại huyện T D, tỉnh Nghệ An

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 9/12

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Kh V B, sinh năm 1984 và con bà L Th S, sinh năm 1986.

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 6 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Vắng mặt có lý do.

**- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:** Bà L Th Ch, sinh năm 1950. Trú tại: Bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người chứng kiến*: Anh Ngụ M C. Vắng mặt không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 26/6/2021, Kh Th V đi bộ lên đồi phía sau nhà thuộc Bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy sử dụng. Đi được khoảng 500 mét Kh Th V gặp và hỏi mua của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua một gói hồng phiến bên ngoài được gói bằng bao potylen màu đen với giá 400.000 đồng. Sau đó, Kh Th V cầm gói hồng phiến và đi bộ về nhà. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi Kh Th V đang đi bộ tại khu vực khe Cúp thuộc Bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an xã L M phát hiện và bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổ công tác thu giữ của Kh Th V 01 gói potylen màu đen, bên trong chứa các viên nén màu hồng. Kh Th V khai nhận số viên nén màu hồng là hồng phiến Văn mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 1056/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 01/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Kh Th V gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Kh Th V có khối lượng là 1,4 (*một phẩy bốn*) gam

Bản cáo trạng số 73/CT-VKS-TD ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố Kh Th V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: Kh Th V mức án 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Kh Th V đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Kh Th V đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, tại Bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kh Th V đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,4 (*một phẩy bốn*) gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Như vậy hành vi và khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo Kh Th V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố bị cáo Kh Th V theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Đây là vụ án nghiêm trọng bởi hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma túy là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng, bị cáo là người phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Kh Th V, do Văn không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[5] Về xử lý vật chứng: 1,4 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[6] Về án phí: Bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi và là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Kh Th V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt: **Kh Th V 01 (Một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 6 năm 2021.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án là Methamphetamine (Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10.8.2021 giữa cơ quan Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Kh Th V.

Bị cáo Kh Th V, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 14/9/2021. Người bào chữa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS T D;
- Công an T D;
- UBND xã L M;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS T D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Moong Công Hải**